

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẤU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN THƯỢNG

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ, nước Ô Điền Năng, chùa Đế Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Thế Tôn ngự tại cung Trời Đổ Sứ cùng với chúng Đại Bồ Tát và các quyến thuộc với các Thiên Chúng, Phạm Vương, Na La Diên Thiên, Đai Tự Tại Thiên, Tối Tiên Thiên Tử... Đại Chúng đều đến tập hội.

Bấy giờ Đức Thế Tôn y theo sáu Ba La Mật nói Pháp là:

Đàn Ba La Mật: quả báo của Bồ Thí sẽ được nhóm Phước Đức lớn, được Bất Thoái Chuyển tự tại. Trời tuôn mưa bảy báu, chẳng cầu tự được. Các kho tàng lớn bị chôn dấu (đại phục tàng) tự nhiên xuất hiện

Nói **Thi La Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Tịnh Giới đắc được năm Thông (ngũ thông) mà sanh về cõi Phạm Thiên

Nói **Sạn Đề Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Nhẫn Nhục đắc được sắc tướng tốt đẹp trang nghiêm của cõi Trời mà tất cả ưa nhìn

Nói **Tỳ Lê Gia Ba La Mật:** Ấy là muốn tu Tinh Tiến khiến cho Ma Vương ấy nhìn thấy liền hàng phục , đắc được quả báo vượt ra khỏi sinh tử, trong phút chốc du ngoạn cõi Phật

Nói **Thiền Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Tĩnh Lực đắc được Thù Lắng Nghiêm Tam Ma Địa, lại được vô số trăm ngàn câu chi na do đa Tam Ma Địa

Nói **Bát Nhã Ba La Mật** : Ấy là quả báo của Trí Tuệ đắc được nhóm Phước lớn, được Đa Văn ấy rộng lớn như biển cả.

Khi ấy nhóm Thiên Chúng ấy nghe Pháp của sáu Ba La Mật này xong thì tâm rất vui vẻ , ngày đêm suy tư, tu hành, quán sát

Lúc đó có Đạo Lợi Thiên Tử tên là **Ma Ni Tạng Vô Cấu** cùng với trăm ngàn câu chi Thiên Tử quyến thuộc, một vạn tám ngàn Thiên Nữ quyến thuộc và cung điện của cõi Trời, thần thông biến hóa bảy báu trang nghiêm lầu gác cao diệu, mọi loại cung điện, mọi loại vườn hoa vườn thú , ao đầm, hoa quả... thấy đều nghiêm sức . Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy cùng với **Diệu Câu Tô Ma Hoa** Thiên Nữ rất yêu thích nhau, đi ngồi đều cùng nhau thọ nhận niềm khoái lạc của cõi Trời . Đối với bảy báu, bốn cửa, trong Điện thọ năm dục lạc , say mê đắm trước, tỏ bày Ngã Mạn, buông thả ngủ say

Thời đến khoảng nửa đêm , Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy nằm mộng chiêm bao thấy tất cả Thiên Nữ tấu âm nhạc mâu nhiệm thì cung điện ấy có vị **Cự Khẩu Thiên Được Xoa** phát ra tiếng nói khuyên Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử đó như vậy:”Ma Ni Tạng Vô Cấu ! Vì sao yêu thích cung điện, đắm trước mê ngủ đều chẳng giác ngộ mà

lại nằm yên ? !... Người Trời như ông nên biết khoái lạc chẳng lâu, sau đó bảy ngày ắt mệnh vô thường. Tuy sự khoái lạc của cõi Trời, cung điện bảy báu thù diệu không thể so sánh mà mệnh của ông chấm dứt, phút chốc ngừng chuyển ! Việc này chân thật nên tự suy tư mà nghĩ tìm phương tiện mau chóng!...”

Khi Cự Khẩu Thiên Dược Xoa nói lời đó xong, đột nhiên chẳng hiện. Lúc đó Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử nghe lời này xong thì tâm rất khổ não giống như mê say , nóng nảy muốn chết rồi té xuống , đầu mặt chạm đất, nằm cứng đờ

Thời chúng Thiên Nữ nhìn thấy việc này xong thấy đều buồn lo, khóc lóc, nước mắt tuôn chảy như mưa, sợ hãi luống cuống , khổ não ngàn điều

Lại thấy tóc trên đầu của vị Trời ấy rối bời. Quần áo, Anh Lạc, các vật nghiêm thân đều vứt bỏ một bên, mặt mắt nhiễm máu, môi miệng héo khô , sần sùi bội phần, kêu xưng “**Khổ thay !**” như lửa đốt tim, nóng nảy muốn chết té xuống đất, cũng lại mê loạn đánh mất bản tâm, cũng như con cá bị mất nước giãy dụa trên mặt đất , mọi thứ buồn than , gào khóc kêu Trời

Trong đó có người chẳng bị mất tâm, đem vật báu của cõi Trời chứa đầy nước lạnh với hương Chiên Đàn rưới vẩy thân ấy hoặc lại chỉnh sửa búi tóc, hoặc chỉnh sửa áo, hoặc nâng bàn chân. Thời Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử dần thức tỉnh lại.

Đã tỉnh ngộ xong, trong khoảng rất lâu , miệng xưng “**Khổ quá !**” rất ư ưu não, than vãn thở dài , thân thể run rẩy như gió thổi cỏ nghiêng ngả chẳng định, tiếng nói nhỏ nhiệm bèn phát tâm ấy “Nay ta mau chóng qua chỗ của Trời Đế Thích”

Đến nơi ấy xong, lễ bàn chân của Đế Thích rồi nói như vậy:”Thiên Chủ cứu con ! Thiên Chủ cứu con ! Nói việc như trên, nghe Cự Khẩu Thiên Dược Xoa nói rằng bảy ngày sau, con ắt sẽ mệnh chung. Con nghĩ mọi khổ bức não của Địa Ngục , do đó gấp rút đến bạch với Thiên Chủ, làm phương tiện nào để được giải thoát, khiến con chẳng chết, chẳng bị đọa vào nẻo ác. Thiên Chủ ! Nguyện làm cứu hộ, khiến lìa khổ chết !”

Bảo như vậy xong. Lúc đó Đế Thích Thiên Chủ nghe nói xong, biết tâm khổ thiết nên bảo Vô Cấu Thiên Tử rằng:”Ma Ni Tạng Vô Cấu đừng sợ ! Nơi ấy có Đức Phật Thế Tôn là Thầy của Trời Người, là Đấng Vô Thượng Sĩ xuất hiện ở đời mà có thuốc Pháp hay cứu sinh , già, bệnh, chết cùng với phiền não, xa lìa Địa Ngục cho đến tất cả nẻo ác đều khiến phá hoại như bậc cha mẹ kia hay cứu tế giúp người. Nay Ta bảo người, Đấng Đại Giác Thế Tôn ngự tại cung Đổ Sứ Đa. Người có thể gấp rút đi đến đó”

Bấy giờ Đế Thích Thiên Chủ và Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử cùng với vô số Thiên Nữ đi đến cung Đổ Sứ Đa, nơi Đức Thế Tôn ngự . Đến nơi đó xong, cúi đầu mặt sát đất lễ bàn chân của Đức Thế Tôn , nhiễu quang ba vòng rồi trụ trước mặt Đức Thế Tôn

Khi ấy Đế Thích Thiên Chủ lo buồn tiêu tụy bạch Thế Tôn rằng:” Cự Khẩu Thiên Dược Xoa kia bảo Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử rằng:”**Bảy ngày sau ông ắt sẽ mệnh chung**”. Thế Tôn ! Làm phương tiện nào để khiến tu hành được miễn khổ này”

Lúc đó Đức Thế Tôn nghe Đế Thích Thiên Chủ nói xong thì tác suy tư, thấy việc đó xong. Tức ở trong miệng phóng mọi loại sắc quang. Ánh sáng ấy chiếu khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới. Ánh sáng chiếu bảo tất cả cung điện của Trời Người với Rồng, Kiền Tát Bà, A Tố Lạc, Nguyệt Lỗ Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Dược Xoa , La

Sát , Bộ Đa... xong thì ánh sáng ấy quay lại đến chỗ Pphật ngự, nhiều quanh Đức Phật ba vòng rồi lại nhập vào miệng.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Đế Thích Thiên Chủ rằng:”Thiên Chủ hãy lắng nghe ! Sau bảy ngày, Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy quyết định mệnh chung sẽ bị đọa vào Địa Ngục chịu khổ não lớn, đau nhức vô lượng, rất ư sợ hãi.

Ra Địa Ngục xong lại sinh vào nhân gian, sinh trong nhà xí ở nhà người thợ làm tre trúc nơi thành Ba La Nại, làm nữ quý mặt heo , luôn ăn phân với nước tiểu. Trong nhà xí ấy lại có trăm ngàn câu chi giòi, trùng thường ở ba thời ăn rĩa hết thịt thân của nữ quý chỉ còn xương cốt. Do Nghiệp lực cho nên thân ấy lại đầy đủ thịt . Thọ thân như vậy đủ bảy năm

Sau đó mệnh chung lại sinh làm con rùa ở nơi hoang vắng. Trong chốn hoang vắng ấy chẳng nghe tiếng nước huống chi lại có nước. Lại không có cây gỗ, cũng không có bóng mát, thường ở trong ánh nắng mặt trời, thân thể như bị thiêu đốt, chỉ ăn đất nóng. Lại bị chim mổ thân ấy rơi rụng từng miếng. Do nghiệp lực cho nên thân thể tùy sinh, lại bị phá vỡ. Chịu khổ như vậy đủ năm năm

Sau đó mệnh chung, lại sinh ở thành ấy, làm con cá có thân rộng lớn . Do nghiệp lực nên rơi vào chỗ không có nước rồi bị chó sói, chuột, chó , thú Nê Tỳ Ca đều lấy ăn. Lại có mọi loài cầm thú cũng đến ăn nuốt. Do nghiệp lực cho nên được nước ấy liền sống lại, lại sinh thân thể. Chịu khổ như vậy đủ ba năm

Sau đó mệnh chung, lại sinh trong bảy Tộc ở bên trong Diêm Phù Đề , thường chịu nhiều khổ não. Ấy là: Bạch Lại chủng tộc, Bồ Yết Sa chủng tộc, Đát Lại La, Đát Lý Ca chủng tộc, Xoa Phộc chủng tộc, Khôi Quái chủng tộc, Sinh Mạnh chủng tộc . Chịu ác báo này đủ 60 năm

Sau đó lại sinh vào tộc hạ tiện nghèo túng, thân chẳng đầy đủ, Trí Tuệ kém thiếu, chẳng theo Giáo Hối , xa Phật Pháp Tăng, tất cả người đời nhìn thấy đều ghét bỏ, luôn thường đói khát, lại nhiều tật bệnh

Bấy giờ Đế Thích Thiên Chủ nghe Đức Phật Thế Tôn nói các việc khổ của Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử này xong thì rất ư kinh sợ , rồi lại mê muội , nói lời như vậy: ”Không có người cứu ! Thế Tôn ! Như chẳng thương cứu thì ai là người cứu được?!...”

Đức Thế Tôn bảo rằng:”Đế Thích Thiên Chủ ! Chỉ có Đà La Ni tên là **Phật Đĩnh Phóng Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quát Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm** mới có thể cứu được. Vô Thường rất lớn, Nghiệp ấy khó cầu miễn được. Tuy nhiên cầu cũng được miễn, Mỗi mỗi Hữu Tình ấy vào thời sau, phần sau, khi mệnh chung thời đạt được an vui. Nếu sau khi mệnh chung, bị rơi vào tất cả cõi Địa Ngục, Bành Sinh ... ắt được giải thoát. Nếu thường nhớ niệm sẽ được lìa hẳn tất cả chương nạn, lại được sống lâu, viên mãn Nguyện lành. Lại nữa được thấy tự tính thanh tịnh”

Lúc đó Đế Thích Thiên Chủ, bốn vị Đại Thiên Vương, Phạm Vương, Na La Diên Thiên với hàng Đại Tự Tại chấp tay cung kính bạch Thế Tôn rằng:”Thế Tôn ! Nguyện vì chúng con mà làm tăng ích ủng hộ chư Thiên

Thế Tôn ! Nếu có Pháp Vương dùng sức Tam Muội cứu tế tất cả người dân trong Thế Gian cho đến Địa Ngục, nẻo ác hãy đều giải thoát.

Thế Tôn ! Như Đạo Lợi Thiên Cung quán sát tất cả chúng sinh trong Thế Giới ở bốn Châu

Thế Tôn ! Đức Như Lai có Đại Trí Tuệ ! Nguyên vì Thế Gian vòng khắp mười phương cùng với chúng con , ban dùng Pháp Ấn làm đại ủng hộ”

Khi ấy Đức Thế Tôn Nhận sự ân cần cầu thỉnh lần nữa của chư Thiên ấy , liền nhập vào Tam Ma Địa tên là **Chu Biến Tướng Quán Sát**. Lúc vào Tam Ma Địa thời ở trong đỉnh kế phóng ánh sáng Biến Tướng chiếu diệu vòng khắp mười phương Thế Giới rồi quay lại trụ ở hư không như cái lọng báu

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhìn kỹ Đế Thích rồi bảo rằng:”Đế Thích Thiên Chủ ! Hãy lắng nghe ! Hãy lắng nghe ! Ta có Pháp Ấn tên là **Phật Đỉnh Phóng Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quán Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm Đà La Ni** là điều mà 99 trăm ngàn câu chi na do đa cãng già sa Như Lai đồng tuyên nói.

Đà La Ni này. Nếu có chúng sinh được nghe thấy mà tùy vui thì hết thảy tất cả tội nghiệp trong ba đời đáng bị đọa vào Địa Ngục, nẻo ác cho đến Bàn Sinh... thảy đều phá diệt, giải thoát sợ hãi. Tất cả tội chướng đều được tiêu trừ như lửa lớn kia thiêu đốt cỏ khô, gió thổi tro tàn tan diệt trong phút chốc. Lại như Trời giáng mưa lớn , nước ấy chảy gấp gỏi rửa tất cả uế ác của núi, sông, cỏ cây làm cho trong sạch. Lại như vàng ròng được trui luyện từ lửa nên mau được mềm dẻo , mới làm thành các vật

Nếu có người trì tụng Đà La Ni này không có nghi hoặc sẽ tự thấy ba Nghiệp của thân mình được trong sạch giống như mặt trời xuất hiện thì ánh sáng chiếu khắp. Lại như cá bị mất nước lại có nước trở lại, y theo nước mà lại nhận khoái lạc

Nếu lại tất cả chúng sinh trong Thế Gian thường hay tụng niệm Đà La Ni này thì nơi thọ mệnh được tăng ích gấp bội.

Này Thiên Đế Chủ ! Hãy lắng nghe ! Hãy chân thật thọ nhận !

Liền nói Đà La Ni là:

- 1_ **Nãng mạc**
- 2_ **Tát lý-phộc**
- 3_ **Đát tha nga đá nam**
- 4_ **Ma hạ tức đá ma nê**
- 5_ **Nhập-phộc la nãng**
- 6_ **Sa nga la**
- 7_ **Nghiêm tỳ la**
- 8_ **Yết lý-sái dã**
- 9_ **A kiến xá dã**
- 10_ **A kiến xá dã**
- 11_ **A dục đà la**
- 12_ **A dục đà la**
- 13_ **Tán đà la**
- 14_ **Tát đà la**
- 15_ **Cật-số noa**
- 16_ **Cật-số noa**
- 17_ **Cật-sử nê**
- 18_ **Cật-sử nê**
- 19_ **Tát lý-phộc**

- 20_ Đát tha nga đá
- 21_ Tam ma đã
- 22_ Để sắt-xá
- 23_ Để sắt-xá
- 24_ Nỗ lý-nga để
- 25_ Ma hạ bộ phộc năng
- 26_ Sa nga lý
- 27_ Tăng du già đã hàm
- 28_ Bà nga phộc đế
- 29_ Tát lý-phộc bá ba
- 30_ Vĩ ma lệ
- 31_ Nhạ đã, nhạ đã
- 32_ Lãm vĩ
- 33_ Tát-bố tra
- 34_ Tát-bố tra
- 35_ Tát-bố tra đã
- 36_ Tát-bố tra đã
- 37_ Vĩ nga đá phộc la nê
- 38_ Bà đã hạ lý
- 39_ Hạ la, hạ la
- 40_ Hồ, hồng, hồng
- 41_ Một-lý để-du
- 42_ Nan noa đà lý
- 43_ A bà đã bát-la nễ
- 44_ Ổ sắt-nê sái
- 45_ Vĩ lộ cát đế
- 46_ Tam mẫn đá mô khế
- 47_ Tam mẫn đá vĩ-dã phộc lộ cát đế
- 48_ Ma hạ ma đã đà lý
- 49_ Ma hạ bá xá đà lý
- 50_ A mục khư bá thế
- 51_ A mục khư vĩ ma lệ
- 52_ A ca lý-sái đã
- 53_ A ca lý-sái đã
- 54_ A lỗ-cung xá đã
- 55_ A lỗ-cung xá đã
- 56_ Bà la, bà la
- 57_ Tam bà la, tam bà la
- 58_ Vĩ bộ sử đá bộ nhĩ
- 59_ Ma hạ mẫu nại-la
- 60_ Vĩ lộ cát đế

- 61_ Nhạ dĩa, nhạ dĩa
- 62_ Tát đê
- 63_ Mạo đà nễ, mạo đà nễ
- 64_ Tam mạo đà nễ
- 65_ Tam mạo đà nễ
- 66_ Du đà nễ
- 67_ Du đà nễ
- 68_ Tãng du đà nễ
- 69_ Tãng du đà nễ
- 70_ Tát lý-phộc
- 71_ Đát tha nga đá
- 72_ Câu la bộ nhĩ
- 73_ Tam ma dĩa nễ sắt-kế
- 74_ Bát-la noa xả-dĩa đở
- 75_ Bá băng
- 76_ Du sái-dĩa
- 77_ Bá băng
- 78_ Bát-la sa la nễ
- 79_ Bôn nê-diễn
- 80_ Vĩ năng thiết-diễn đở
- 81_ Bá băng
- 82_ Tát lý-phộc
- 83_ Chỉ lý-vĩ vĩ sái hạ lệ
- 84_ Ma nê vĩ truật đê
- 85_ Du đà dĩa
- 86_ Vĩ ma lễ
- 87_ Vĩ ca tất đá
- 88_ Bát nạp-nhĩ
- 89_ Ca phộc lý đá
- 90_ Bộ nhĩ
- 91_ Sắt tra-bả la nhĩ đá
- 92_ Ba lý bố la nê
- 93_ An
- 94_ Tát lý-phộc
- 95_ Đát tha nga đở
- 96_ Sắt-nê sái
- 97_ Vĩ lộ cát đế
- 98_ Sa-phộc hạ
- 99_ An
- 100_ Tát lý-phộc
- 101_ Đát tha nga đá

- 102_ Ngọc hứ-dã
103_ Địa sắt-xá nã
104_ Địa sắt xỉ-đế
105_ Sa-phộc hạ
106_ An
107_ A dụ lý-na nễ
108_ Sa-phộc hạ
109_ An
110_ Bôn nê-dã na nễ
111_ Sa-phộc hạ
112_ An
113_ A dụ sắt-mãn đà la nê
114_ Sa-phộc hạ
115_ An
116_ Tăng hạ la nê
117_ Sa-phộc hạ
118_ An
119_ Bôn nê-dã
120_ Vĩ lộ cát đế
121_ Sa-phộc
122_ Hạ
123_ An
124_ Một-ly đễ-dụ nan nê
125_ Sa-phộc hạ
126_ An
127_ Diệm ma noãn nê
128_ Sa-phộc hạ
129_ An
130_ Diệm ma nễ đế
131_ Sa-phộc hạ
132_ An
133_ Diệm ma la cật-xoa tế duệ
134_ Sa-phộc hạ
135_ An
136_ Tam bà la nê
137_ Sa-phộc hạ
138_ An
139_ Thiêm bà la nê
140_ Sa-phộc hạ
141_ An
142_ Tán đà la nê

- 143_ Sa-phộc hạ
 144_ An
 145_ Bát-la để sa la nê
 146_ Sa-phộc hạ
 147_ An
 148_ Để nhĩ phộc để
 149_ Sa-phộc hạ
 150_ An
 151_ Nhạ dã phộc để
 152_ Sa-phộc hạ
 153_ An
 154_ Tát lý-phộc
 155_ Đát tha nga đá
 156_ Mẫu nại-la
 157_ Địa sắt-xá năng
 158_ Địa sắt-xỉ để
 159_ Sa-phộc hạ

NAMAḤ SARVA TATHĀGATĀNĀM_ MAHĀ-CITTA MAṆI- JVALANA
 SĀGARA-GAMBHĪRA ĀKARṢAYA AKANṬHAYA AKANṬHAYA, ĀYUR-
 DHARA ĀYUR-DHARA, SAMDHARA SAMDHARA, KṢANA KṢANA , KṢĪNI
 KṢĪNI

SARVA TATHĀGATA SAMAYA TIṢṬA TIṢṬA, DURGATI MAHĀ-
 BHUVANA SĀGARĪ SAM'SODHAYA MĀM_ BHAGAVATE SARVA PĀPA
 VIMALE, JAYA JAYA LAMBHĪ . SPHUṬA SPHUṬA, SPHOṬAYA SPHOṬAYA ,
 VIGATĀVARAṆI BHAYA HARĪ , HARA HARA, HUM HUM HUM , MRṬYU
 DAṆḌA-DHARĪ ABHAYA PRADĪ , UṢṆĪṢA-VILOKITE SAMANTA-MUKHĪ ,
 SAMANTA-VYAVALOKITE, MAHĀ-MĀYĀ-DHARĪ , MAHĀ-PĀ'SA-DHARĪ,
 AMOGHA-PĀ'SE , AMOGHA-VIMALE, ĀKARṢAYA ĀKARṢAYA , ARGHODAYA
 ARGHODAYA , BHARA BHARA , SAMBHĀRA SAMBHĀRA , VI-BHŪṢITA
 BHUJE MAHĀ-MUDRĀ VILOKITE , JAYA JAYA SIDDHE , BODHANI
 BODHANI, SAMBODHANI SAMBODHANI , 'SODHANI 'SODHANI ,
 SAM'SODHANI SAM'SODHANI

SARVA TATHĀGATA-KULA BHUJE SAMAYA NIṢKE PRAṆA'SYATU
 PĀPAM, 'SOṢAYATU PĀPAM , PRASARAṆO PUṆYAM , VI-NĀ'SAYANTU
 PĀPAM

SARVA KILVI VIṢAHARE , MAṆI VI'SUDDHE 'SODHAYA VIMALE VI-
 KASITA PADME KAVALITA BHUJE, ṢAṬ-PĀRAMITĀ PARI-PURAṆĪ

OM SARVA TATHĀGATOṢṆĪṢA VILOKITE SVĀHĀ

OM SARVA TATHĀGATĀ GUHYA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

OM ĀYUR-DADE SVĀHĀ

OM PUṆYA-DADE SVĀHĀ

OM AYUṢMAT DHARAṆI SVĀHĀ

OM SAM-HARAṆI SVÀHÀ
OM PUṆYA VILOKITE SVÀHÀ
OM MR̥TYU-DANḌE SVÀHÀ
OM YAMA-DANḌE SVÀHÀ
OM SAM-BHARAṆI SVÀHÀ
OM 'SAMVARAṆI SVÀHÀ
OM SAM-DHÀRAṆI SVÀHÀ
OM PRATI-SARAṆI SVÀHÀ
OM TEJOVATI SVÀHÀ
OM JAYAVATI SVÀHÀ
OM SARVA TATÀGATA MUDRA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE SVÀHÀ

Này Thiên Chủ ! Nay Ta tuyên nói Đà La Ni này để cứu tế Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy khiến cho đêm dài được lợi ích an vui

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẤU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN THƯỢNG (Hết)

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẤU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN HẠ

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ, nước Ô Điền Năng, chùa Đế Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kể bây tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Đế Thích Thiên Chủ rằng:”Nếu lại có người hay viết chép **Phật Đỉnh Phóng Quang Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quán Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm Đà La Ni** làm Tháp an trí hoặc tu sửa Tháp cũ an trí. Lại đem hương bột , hương xoa bôi làm mọi kỹ nhạc để cúng dường. Lại thêm khiết tịnh thân tâm nơi sáu thời trong một ngày đêm niệm tụng Đà La Ni này, lại nhiều quanh 108 vòng thì hay diệt tất cả nghiệp ác, hay sinh tất cả mầm giống lành.

Này Thiên Chủ ! Nếu muốn an trí **Tâm Minh** này , đến lúc mặt trời mới mọc, ngồi hướng mặt về phương Đông dùng các bùa thơm xoa tô Mạn Noa La (Maṇḍala:Đàn Trường), hướng mặt về mặt trời rải mọi thứ hoa, đốt hương Trầm Thủy, đốt hương Lỗ Sắt Ca... Quy mệnh đỉnh lễ tất cả Như Lai 108 lần, viết **Tâm Minh** này đặt ở trong Tháp giống như đem Xá Lợi toàn thân của mỗi một Như Lai trong 99 trăm ngàn câu chi na dư đa căng già sa đảnh Như Lai đặt ở trong Tháp, không có khác. Lại liền viết **Phật Đỉnh Vô Cấu Phổ Môn Tam Thế Như Lai Tâm Đà La Ni** để ở trong Tháp. Đà La Ni là:

An (1) đất-lại địa-phệ (2) tát lý-phộc (3) đất tha nga đá (4) hột-lý na dã (5) nga la-tỳ nhập-phộc la (6) đạt lý-ma đà đồ (7) Nga la-tỳ (8) tăng hạ la (9) A dụ (10) tăng du đà dã (11) bá ba (12) tát lý-phộc (13) đất tha nga đá (14) tam mãn đồ (15) ở sắt-nê sái (16) vĩ ma la (17) vĩ truật đệ (18) sa-phộc hạ (19)

OM TRYADHVE SARVA TATHĀGATA HRDAYA GARBHE , JVALA DHARMADHĀTU GARBHE , SAMHARA ĀYUḤ SAM’SODHAYA PĀPA, SARVA TATHĀGATA UṢNĪṢA VIMALA VI’SUDDHE SVĀHĀ

Thiên Chủ ! Nếu có ai đối với Tháp **Phật Đỉnh Vô Cấu Phổ Môn Tam Thế Như Lai Tâm Đà La Ni** mà sinh tâm cung kính thì hết thủy nghiệp đoản mệnh của đời quá khứ sẽ được tiêu trừ, lại tăng thọ mệnh, được chư Thiên hộ trì. Khi người này chết, buông bỏ thân này thời giống như con rắn lột da liền được sinh về Thế Giới **An Lạc** , chẳng bị đọa vào cõi Địa Ngục, Bằng Sinh, Diêm Ma; cho đến chẳng bị rơi vào tất cả nẻo ác, cũng chẳng nghe tên của Địa Ngục, được Quả báo như vậy , được điều chưa từng có”

Khi ấy Đế Thích Thiên Chủ nhận **Minh** này nơi Đức Thế Tôn xong , vì Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử nên vào lúc ấy về trong cung của mình. Trước hết y theo Nghi Quỹ do Đức Như Lai nói , y theo Pháp làm cái Tháp như Pháp Tướng ấy, đốt hương lễ bái, một lòng niệm tụng cầu xin tiêu nghiệp. Ngay lúc làm thời hết thủy quả báo khổ não, tất cả tội nghiệp của Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử thủy đều tiêu trừ. Lại nữa đạt được thân

thù thắng giống như vàng ròng. Lại nữa đạt được tất cả Như Lai hiện trong không trung ở ngay trước mặt . Các Như Lai ấy xưng rằng:”Lành thay !”

Thời Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử được thanh tịnh Nghiệp, tiêu trừ tội chướng. Lại thấy tự tính sinh mừng vui lớn, liền nói **Tụng** rằng:

Như Lai khó luận bàn
Sức **Minh** cũng khó tính
Chính Pháp cũng như thế
Đạt được thấy quả báo

Lại nói **Kệ** rằng
Đỉnh lễ quy mệnh Chân Thật Tế
Thích Ca Mâu Ni Đại Đạo Sư
Vốn hành thương xót cứu chúng sinh
Tùy Nguyên ngang bằng báu Như Ý

Bấy giờ Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử nói Kệ này xong thì quay về cung điện của mình cùng với các quyến thuộc, chúng Thiên Tử, Thiên Nữ mỗi mỗi đều cầm hoa của cõi Trời, vòng hoa , mọi thứ hương của cõi Trời, hương bột, hương xoa bôi cho đến áo của cõi Trời trang nghiêm thù diệu... và Thiên Đế Thích cũng lại nghiêm trang cầm các hương hoa của cõi Trời, vật cúng dường màu nhiệm lại đến cung Đổ Sứ Đa, nơi Đức Thế Tôn ngự.Đến chỗ Phật xong làm cúng dường lớn. Lại đem mọi thứ sự nghiệp của cõi Trời để làm cúng dường .Lại nữa, nhiều quanh nhiều trăm ngàn vòng, bày cúng dường xong, ngồi trước mặt Đức Thế Tôn, vui muốn nghe Pháp.

Khi ấy nhóm bốn vị Đại Thiên Vương, Phạm Vương, Na La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ ở trong Hội hưởng trước mặt Đức Thế Tôn, chấp tay cung kính bạch Thế Tôn rằng:” Thế Tôn ! Đời trước, Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử này đã tạo nghiệp gì mà phải bị quả báo cực ác , chịu khổ não lớn, lo buồn vô lượng như vậy ?”

Đức Phật nói:”Lành thay ! Lành thay ! Thiện Nam Tử thích hỏi nghĩa này. Ông hãy lắng nghe ! Ta sẽ vì ông tuyên nói. Đây Kim Cương Thủ ! Đời quá khứ , Nam Ấn Độ ấy có một cái thành tên là **Quảng Viên Mãn** , có vị Bà La Môn tên là **Vô Cấu** trụ tại thành đó làm thầy nói Pháp (Thuyết Pháp Sư) . Vị ấy có tính thức thông minh , khéo hay phân biệt tướng của các Pháp, sắc mao đoan nghiêm , hình tướng đầy đủ uy nghi khiến người nhìn thấy đều vui vẻ, vì người Thiện Tín nói **Tâm Minh** này, rộng vì lợi ích cho tất cả chúng sinh , đối với **Minh Vương** này thường luôn suy tư , chân thật xét đoán quán sát.

Lúc đó lại có vị trưởng giả tên là **Quang Minh** cũng trụ trong thành đó , giàu có vô lượng, được đại tự tại, các Bà La Môn đều tùy thuận theo. Lại nữa một thời Bà La Môn **Vô Cấu** vì người giải nói **Tâm Minh Vương Đà La Ni** này. Khi ấy trưởng giả **Quang Minh** sinh tâm chẳng vui , tác suy tư như vậy:”Ta xem Bà La Môn này như con cá, như con rùa... sẽ cắt lát thành từng miếng mỏng rồi đem phân dơ bỏ vào trong miệng”

Thời trưởng giả ấy tác suy tư đó , hưng tâm ác xong thì liền bị quả báo mắc bệnh bạch lại (cùi hủi) , chịu đau buốt nhiều rất ư khổ não cho đến lúc chết. Khi chết rồi bị sinh vào trong đại địa ngục Vô Giá , trụ một kiếp chịu khổ não lớn

Ra khỏi Địa Ngục xong thì sinh làm rùa, cá ... cũng trải qua một kiếp chịu quả báo đau khổ

Sau đó chết xong lại sinh vào địa ngục Đại Hắc Thăng cũng trải qua một kiếp chịu khổ não lớn

Sau khi ra khỏi ngục đó , lại quay về thành cũ, sinh trong giòng người mù, mới sinh ra đã không có con mắt. Do duyên đời trước nên được nghe có vị Bất Sô trụ ở ngôi chùa nọ , sinh tâm tin trọng nên đích thân tìm kiếm . Vị Bất Sô ấy thường hành Bi Mẫn , khi thấy người đó đến thì dùng Tâm Từ nhiếp thủ , liền cho thức ăn ngon , sau đó lại cùng giải nói **Tâm Minh Đà La Ni** này. Đã được nghe xong thì xét đoán, chân thật suy tư nên ở đời này được Túc Mệnh Thông, liền hay suy tư nơi chốn đã đến. Lại nữa, suy tư nghiệp lực quá lớn nên hối hận vô lượng. Tác niệm đó xong tức liền chết ngay, nương theo sức uy đức của Đà La Ni mà sinh về cõi Trời Đao Lợi, ở trong cung điện màu nhiệm cùng với các Thiên Nữ quyến thuộc thọ đại khoái lạc. Do nghiệp còn sót đã chín mùi nên hiện tiền phải chịu sự đau khổ này.

Kim Cương Thủ ! vị trưởng giả sinh nghi, hủy báng lúc đó tức là Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử vậy. Nay Kim Cương Thủ ! Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy đã chịu các khổ báo như vậy , sau lại tu nghiệp lành, quy mệnh Tam Bảo, dần chứng quả lành cho đến ngày sau sẽ được Bồ Đề của Phật

Kim Cương Thủ ! Bà La Môn **Vô Cấu** lúc đó , sau này là vị Bất Sô lại cùng giải nói Đà La Ni này với người mù kia tức là Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử vậy.

Bấy giờ chư Thiên với hàng Đại Chúng nghe nói việc quá khứ xong thì khen rằng:”Hiếm có thay ! Thật lạ kỳ ! Thật đặc biệt !” vui vẻ vô lượng bèn phát tiếng lớn, liền nói **Tụng** là:

Chẳng thể luận bàn sức **Đại Minh**

Giải thoát **Tam Đồ** liền cầu được

Giống báu Như Ý mà bình đẳng

Đây thật **Như Lai Chân Tam Muội**

Khi ấy trong chúng Hội có 92 ngàn Thiên Tử được Bất Thoái Chuyển, trăm ngàn câu chi Thiên Nữ biến tướng người nữ thành nam tử cũng lại được trụ Bất Thoái Chuyển

Lúc đó Kim Cương Thủ Đại Dực Xoa Chủ bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Rất khó luận bàn mà hay khen ngợi Đại Minh Vương Đà La Ni này. Nguyện xin Đức Thế Tôn tuyên nói Nghi Quỹ thành tựu khiến cho chúng sinh ở thời phận sau này đắc được lợi ích an vui, chẳng bị đọa vào cõi Địa Ngục, Bàn Sinh, Diêm Ma La”

Bấy giờ Đức Thế Tôn thương cảm lời cầu thỉnh ấy xong thì bảo Kim Cương Thủ Đại Dực Xoa Chủ rằng:”Lắng nghe ! Hãy lắng nghe ! Nay Ta vì ông tuyên nói Nghi Quỹ thành tựu của Đà La Ni này.

Vào thời sau, phận sau này. Nếu có Tộc Tính Nam, Tộc Tính Nữ , Bất Sô, Bất Sô Ni, Ổ Bá Tác Câu, Ổ Bá Tư Ca niệm tụng Minh Vương này một biến thì giống như nhiều quanh hai mươi tháp Toàn Thân của Như Lai

Lại nếu niệm tụng hai **Như Ý Bảo** này một biến thì đồng với việc gieo trồng căn lành nơi mười cảnh già sa đẳng trăm ngàn câu chi na dư đa Như Lai , được Phước Báo lớn , thấy đều diệt hết năm nghiệp Vô Gian , cho đến tất cả tội chướng trong cõi Địa Ngục, Bàn Sinh, Diêm Ma La đều được giải thoát, dứt mệnh nơi cõi này giống như rấn

lột da tức liền sinh về Thế Giới **An Lạc** , chẳng nhận bào thai, tự nhiên hóa sinh ở trong hoa sen , sinh ra nơi nào đều được Túc Mệnh Trí . Lại nữa luôn thường gần gũi cúng dường tất cả Như Lai, thấy đều đầy đủ tất cả mong cầu.

Nếu người ấy y theo Pháp, tắm gội sạch sẽ, mặc áo sạch mới, làm Mạn Noa La vuông vức bốn phương, dùng vỏ cây hoa tốt viết chép **Tâm Minh** này . Lại làm năm cái Tháp để ở bốn góc với trung tâm của Đàn, an trí **Tâm Minh** ở trong năm cái Tháp. Lại ở chính giữa an trí Tượng Luân, cột sợi dây màu đỏ ở trên vách của Tượng Luân để làm Tiêu Xí. Trên Đàn để bốn cái Hiền Bình, bốn lò hương, thiêu đốt bốn loại hương là: Hoắc Hương, Trầm Hương, Chiên Đàn với An Tức. Rải các danh hoa , bột hương. Để vật khí At Già nhiều quanh Mạn Noa La, niệm tụng hai **Như Ý Bảo** này 108 biến

Nếu người bị rắn cắn hoặc bị tật bệnh ràng nhiễm sắp dứt thọ mệnh hoặc bị chết yếu, đến nơi binh qua sợ hãi cho đến cầu con cái... thì nên ở trước Mạn Noa La để năm loại cành cây rừng, dùng cành cây ấy phủ phát trên thân, nơi Mạn Noa La phát tâm hiền lành chân thật làm các cúng dường

Nếu có thể mỗi mỗi y theo Nghi Quỹ này thì hết thủy tội nghiệp chướng đã gom chứa nơi trăm ngàn kiếp trước khó được giải thoát, tất cả phiền não, tất cả tật bệnh, tất cả sợ hãi ... thấy đều xa lìa cho đến tất cả nghiệp ác ở cõi Địa Ngục, Bàn Sinh, Diêm Ma La cũng được giải thoát, cho đến tất cả tội chướng, độc hại, khổ não của Thế Gian cũng đều phá diệt được.

Nếu có chuyên chú niệm tụng thì người đoản thọ sẽ được trường thọ.

Nếu có người bị nhọt lở loét ngoài da đã lâu, bệnh rất lâu rồi mà chẳng khỏi ... liền được khỏi bệnh, thân căn viên mãn trong sạch vi diệu. Y mong cầu việc gì thấy đều đạt được cho đến mệnh chung trước mặt chẳng thất tất cả khổ não, sau khi mệnh chung thì giống như rắn lột da sinh về Thế Giới An Lạc. Nơi sinh ra đều do hoa sen hóa sinh, các điều thọ dụng thấy đều thù diệu, được Túc Mệnh Thông.

Nếu y theo Nghi Quỹ, ngày ngày ba thời niệm tụng 21 biến cho đến tụng đủ một năm sẽ đắc được **Phổ Môn Quán Sát Quang Minh Tam Ma Địa** , được thấy tất cả Như Lai trong tất cả cõi Phật ở mười phương. Lại được thân **Vô Cấu** rực lửa thanh tịnh rất trong sạch, được tâm thanh tịnh đồng với việc gieo căn lành nơi 82 cảnh già sa đảnh trăm ngàn câu chi na dư đa Phật . Qua chốn luân hồi, trở ngược thường ở nơi thanh tịnh. Ứng có cõi Phật để cầu về thì đều đến đó. Muốn sinh về Thế Giới An Lạc thì ứng niệm liền sinh. Tướng chết, khổ não đều chẳng hiện ở trước mặt cho đến trong mộng cũng lại chẳng thấy.

Nếu vào ngày mồng tám, ngày 14, ngày 15 nhiều quanh Tháp toàn thân của Như Lai, tụng hai **Đại Như Ý Bảo Đà La Ni** này tám trăm biến . Ngay lúc tụng thời trong Tháp có tiếng nói an ủi Hành Nhân mà xưng :” **Lành thay !**”. Hết thủy tất cả tội chướng với các phiền não trong đời hiện tại của người ấy cho đến cấu uế tham, sân, si, vô minh... thấy đều tiêu trừ , đắc được thân **Vô Cấu** rất trong sạch

Nếu lại nam tử, nữ nhân, đồng nam, đồng nữ nghe tiếng niệm tụng thì hết thủy tội chướng đều được giải thoát

Nếu tiếng niệm tụng vang đến các loài Bàn Sinh cùng với loài {hi Cầm, loài có 4 chân, loài có hai chân, loài có nhiều chân, loài không có chân, mọi loài trùng kiến, loài Hàm Thức... thì tất cả Nghiệp Đạo thấy đều giải thoát

Nếu ở nơi mồ mả, khai quật hài cốt này, chú vào đất cát ấy 21 biến rồi rải tán ở trên cốt thì Thân Thức của kẻ ấy tùy theo phương xứ đã bị đọa vào Địa Ngục thấy đều giải thoát, sinh về cõi Trời **Thiện Thệ**, Thân của Thiên Nhân ấy tuôn mưa hoa lạ xuống mồ mả đó.

Nếu lại Hành Nhân ở tại nơi mồ mả, sườn núi niệm tụng thời hết thấy loài chim bay, loài thú chạy, mọi loài du hành đến đó đều được giải thoát thân nghiệp báo, sinh về cõi Trời **Thiện Thệ**

Nếu niệm tụng **Phật Đỉnh Vô Cấu Phổ Môn Tam Thế Như Lai Tâm Đà La Ni** tám ngàn biến thì lửa chẳng thể thiêu đốt. Nghiệp ác đã làm cho đến năm nghiệp Vô Gian liền được giải thoát.

Nếu tụng một trăm ngàn biến, khi mệnh chung bị Diêm Ma Sứ dùng dây cột cổ dắt vào cõi Diêm Ma La thì tất cả Địa Ngục trong cõi ấy đều bị phá hoại, trở ngược sinh sợ hãi nên tìm lệnh khiến cho quay về mà được giải thoát, nghĩa là Hành Nhân ấy là Sứ Giả của Pháp Vương trụ đạo Tịnh Lự không có nghi hoặc, muốn sinh về Thế Giới An Lạc thì tùy nguyện vãng sinh.

Nếu tụng một trăm ngàn biến sẽ được thân màu vàng ròng, tướng mạo viên mãn, Như Lai ba đời xem như con một

Nếu viết chép một trăm ngàn bản, làm một trăm ngàn cái Tháp... như Pháp trang nghiêm rực rỡ thì quyết định được Bất Thoái Chuyển, an trụ Thập Địa giống như gieo trồng căn lành nơi 99 trăm ngàn câu chi na dư đa căng già sa đẳng Như Lai ấy đắc được Thọ Ký.

Liền nói **Tụng** là:

Trong một Tháp ấy an **Tâm Minh**

Dựng lập Luân Đường bày Tiêu Xí

Đồng tạc toàn thân Phật ba đời

Đủ trăm ngàn Tháp, đây nên biết

Nếu lại đối với tất cả tháp xưa cũ ấy mà gia công tu sửa sẽ được Bất Thoái chuyển, ngày sau chứng được Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác, lợi ích cho Người Trời cho đến loài nhuyển động, giải thoát nẻo ác được Bất Thoái chuyển, Công Đức vô lượng chẳng thể xưng tán.

Bấy giờ Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ, bốn vị Đại Vương Thiên, Phạm Thiên, Na La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Thiên Tử cư trú tại cung Đổ Sứ Đa cho đến Đế Thích với Đạo Lợi Thiên Tử Ma Ni Tạng Vô Cấu... thấy đều một lòng nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, lui lại trụ trước mặt Đức Phật, chấp tay cung kính bạch Phật rằng: "Thế Tôn! **Như Ý Bảo Đà La Ni** này rất khó luận bàn, rất ư hiếm có, khó thấy khó nghe. Thế Tôn! Chúng con đồng lòng ở đời sau thời nếu có chúng sinh luôn thường thọ trì Như Ý Bảo này khiến cho trụ lâu ở đời, vì chúng sinh phân biệt giải nói thì chúng con dùng tâm thành thật âm thầm kín đáo ủng hộ giống như con đò"

Đức Phật bảo: "Lành thay! Lành thay các ông! Như vậy! Nay Ta đem **Như Ý Bảo Minh Vương** này giao cho các ông, các ông hãy khéo hộ trì"

Đức Phật nói Kinh đó xong thời các Đại Bồ Tát với các Thiên Chúng thấy đều vui vẻ làm lễ rồi lui ra.

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẤU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN HẠ (Hết)

15/08/2007